

KHÚC BI TRÁNG KA TANG

HẢI YẾN - HOÀI HƯƠNG

Cầu Ka Tang nằm trên đường 15A (nay là đường Hồ Chí Minh nhánh Tây) thuộc địa phận xã Lâm Hóa, huyện Tuyên Hóa. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nơi đây là một trong những trọng điểm bị không quân Mỹ tập trung đánh phá ác liệt hòng chặt đứt tuyến chi viện chiến lược, ngăn chặn mọi sự tiếp tế từ hậu phương miền Bắc cho chiến trường miền Nam. Nằm về phía bắc cầu chừng 1,5 km trên một ngọn đồi là trận địa bắn máy bay Mỹ, bảo vệ cầu Ka Tang và là nơi ghi dấu sự hy sinh oanh liệt của 9 cán bộ, chiến sĩ thuộc Đại đội 10, Tiểu đoàn 11, Trung đoàn 280 thuộc Bộ Tư lệnh Phòng không - Không quân trong một trận chiến đấu với không quân Mỹ cách đây hơn 50 năm (ngày 09/01/1968).

Tháng 8 năm 1964, sau hàng loạt hành động có tính chất khiêu chiến, đế quốc Mỹ đã đưa không quân và hải quân trực tiếp đánh phá, mở đầu cho cuộc chiến tranh phá hoại với quy mô lớn và vô cùng tàn bạo đối với miền Bắc. Ở Quảng Bình, một trong những địa bàn bị đế quốc Mỹ đánh phá sớm và ác liệt nhất là vùng đất phía tây, nơi tập trung các tuyến giao thông chiến lược, làm nhiệm vụ nối liền mạch máu giao thông giữa hậu phương với tiền tuyến, đó là các tuyến đường 12, 15, 20... Đặc biệt, trước năm 1966, ở Quảng Bình mới chỉ có tuyến đường 12A và 15A là các tuyến đường vượt Trường Sơn, làm nhiệm vụ chi viện đặc lực cho chiến trường miền Nam và chiến trường Lào. Những trọng điểm trên đường 15A như đèo Đá Đẽo, Ngâm Rinh, Khe Ve, cầu Ka Tang... bị máy bay Mỹ đánh phá liên tục, thả bom chà đi xát lại. Trong đó, trọng điểm cầu Ka Tang với vị trí gần trục vượt khẩu

12A, gần Tổng kho R nên khối lượng hàng hóa vận chuyển qua đây rất lớn, vì vậy đế quốc Mỹ đã không hạn chế số lượng bom đạn trút xuống khu vực này.

Thời gian đầu, hầu hết các trọng điểm trên các tuyến đường chiến lược vượt Trường Sơn đa phần là đường độc đạo, chưa mở được đường vòng, đường tránh, chưa tạo được bến phà, ngầm để vượt sông, suối. Trong khi đó, địch gần như nắm được quy luật hoạt động sửa chữa, khắc phục sự cố của ta. Khi đánh trúng trọng điểm, địch đã dự đoán ta phải mất bao nhiêu thời gian, lực lượng để khắc phục sự cố. Do đó khi ta vừa san lấp hố bom hoặc sửa chữa xong cầu, cống, địch lại cho máy bay tới ném bom phá tiếp. Chu trình đó cứ lặp đi lặp lại nhiều lần, gây nên cảnh tắc đường kéo dài.

Đầu năm 1966, địch tăng cường phá hoại và phong tỏa bằng không quân và hải quân với tần số cao. Chúng cho 471 lần tốp máy bay oanh tạc xuống các điểm trên trục đường giao thông và các mục tiêu mà chúng nghi ngờ, đó là địa bàn các xã Thanh Hóa, Hương Hóa, Lâm Hóa và đường 12A đoạn qua đèo Mụ Dạ. Để dễ phát hiện mục tiêu, đế quốc Mỹ dùng máy bay rải chất hóa học thiêu rụi cả cánh rừng phía tây huyện Tuyên Hóa.

Tháng 8/1966, trước tình hình đánh phá vô cùng dữ dội của đế quốc Mỹ, Tiểu đoàn 11 thuộc Trung đoàn 280 Bộ Tư lệnh Phòng không - Không quân ở miền Bắc được điều động vào Quảng Bình, đóng quân tại trận địa phía bắc cầu Ka Tang để chiến đấu đánh máy bay, bảo vệ trọng điểm cầu Ka Tang.

Trận địa pháo được xây dựng trên một ngọn đồi khá cao, cách cầu Ka Tang khoảng 1,5 km về phía bắc, thuộc địa phận xã Lâm Hóa, huyện Tuyên Hóa. Do trận địa nằm

trên đồi cao, tầm quan sát rộng, không bị hạn chế nên thuận lợi cho ta trong việc bố trí pháo bắn máy bay địch, bảo vệ trọng điểm. Trận địa bắc cầu Ka Tang luôn có nhiều đơn vị đóng quân, tham gia bảo vệ trọng điểm như các đơn vị pháo phòng không, lực lượng công binh thuộc Trung đoàn 152, các lực lượng TNXP Quảng Bình, Hà Tĩnh và nhân dân địa phương, có khi lên đến cả ngàn người. Không khí lao động, chiến đấu tại trọng điểm luôn khẩn trương, quyết liệt, quyết tâm bám trụ trong mọi tình huống để đảm bảo thông tuyến, thông xe kể cả những lúc địch đánh phá ác liệt nhất.

Nhận nhiệm vụ bảo vệ trận địa bắc Ka Tang giữa thời điểm cuộc chiến tranh đang ngày càng ác liệt, Tiểu đoàn 11 (trước đó đơn vị đã lập được nhiều chiến công, bắn rơi máy bay Mỹ trong các trận đánh ở đập Suối Hai (Hà Tây), Nhà máy điện Ưng Bí (Quảng Ninh)) không hề nao núng. Trong thời gian gần 800 ngày đêm, Tiểu đoàn 11 luôn phát huy truyền thống của đơn vị, vượt lên mọi gian khổ, khó khăn hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ trọng điểm, giữ vững mạch máu giao thông chi viện cho chiến trường miền Nam đánh Mỹ.

Những năm 1967 - 1968, địch đánh phá trọng điểm ngày càng dữ dội, bom đạn dồn dập cây cối làm cho cây rừng trơ trụi, đất đá tanh bành, hố bom chồng hố bom. Khu vực Ka Tang lúc nào cũng rung chuyển bởi tiếng bom rơi đạn nổ, tiếng gầm rú điên loạn của máy bay. Ban đêm cứ 30 phút một lần địch đến đánh phá, pháo sáng dăng hàng sáng rực cả một vùng, soi rõ từng lá cây, ngọn cỏ.



Dấu tích trận địa pháo phía bắc cầu Ka Tang trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước
Ảnh: H.Y

Đủ các loại bom đạn trút xuống hòng chặt đứt tuyến đường chiến lược, ngăn chặn xe ta qua trọng điểm. Tiểu đoàn có 3 đại đội luôn phải đương đầu với hàng loạt máy bay tối tân hiện đại của Mỹ, chủ yếu là F105 (thần sấm), F4 (con ma). Trong những ngày mây mù còn phải hứng chịu bom tọa độ trút xuống trận địa.

Chiến tranh ác liệt mọi thứ đều thiếu thốn nhất là việc ăn uống, sinh hoạt của các lực lượng bộ đội, TNXP lao động, chiến đấu tại trọng điểm. Trong điều kiện thuận lợi, giao thông thông suốt, gạo cũng chỉ đủ ăn. Có những lúc đường tắc cả tuần, bộ đội thiếu gạo phải ăn đói, ăn rau màu, đào thêm củ mài ăn thay cơm. Thực phẩm chủ yếu là cá khô, măng rừng, các loại rau rừng như rau tàu bay, rau má, hoa chuối rừng... Ăn uống kham khổ nên sức khỏe giảm sút, sinh ra bệnh tật. Thuốc sốt rét và các loại vitamin không đủ cung cấp cho người ốm. Các lực lượng của ta lao động, chiến đấu trên Trường Sơn hầu hết đều bị sốt rét, đặc biệt là sốt rét ác tính đã cướp đi sinh mạng của nhiều người.

Vấn đề - Sự kiện

Ngày 9/1/1968, núi rừng miền Tây nhuộm một màu xám xịt bởi sương mù. Lợi dụng thời tiết này, Đại đội trưởng Đại đội 10 - Nguyễn Thế Chương tranh thủ cho một nửa đại đội sang bờ nam bố trí thêm trận địa mới, nửa còn lại luyện tập đội hình tại đơn vị. Khoảng 9h sáng, trong khi cán bộ, chiến sĩ đang hăng say tập luyện thì máy bay địch bất ngờ lao đến. Đây là loại máy bay B57 có khả năng mang được nhiều bom, mỗi chiếc có thể mang được vài chục quả và đặc biệt là động cơ khó phát hiện, chúng hoạt động không theo quy luật. Chỉ trong vòng 5 phút, tốp máy bay B57 đã ném cùng lúc vào trận địa bắc Ka Tang đến 22 quả bom, cả quả đồi phía trên cầu Ka Tang âm ỉ rung chuyển, khói lửa mịt mù. Sau loạt bom nổ, một cảnh tượng tàn phá hết sức kinh hoàng diễn ra trước mắt: Hàm và lán của Khẩu đội 4 trở thành một hố bom rộng hoác, khẩu pháo nặng hơn 2 tấn chỉ còn 3 bánh lật ngược, mâm pháo và thân pháo đã biến mất. 9 đồng chí cán bộ, chiến sĩ của Khẩu đội 4, Đại đội 10, Tiểu đoàn 11 đã anh dũng hy sinh. Song một điều vô cùng đau xót là trong 9 đồng chí thì chỉ có 1 đồng chí gần như còn nguyên thân xác, 7 đồng chí còn lại đều đã hóa thân vào cây cỏ, núi rừng Trường Sơn, 1 đồng chí trên đường đi cấp cứu cũng hy sinh. Trong Đại đội còn có 7 đồng chí bị thương nặng. Đó là một tổn thất vô cùng lớn lao.

Sau khi thả bom, lũ cướp trời cụp đuôi bỏ chạy. Đồng chí Đại đội trưởng Đại đội 10 đã ngay lập tức thông báo bằng hiệu lệnh cho các đơn vị bộ đội, công binh, TNXP gần đó tới ứng cứu. Mặc dù đồng đội đã ra sức tìm kiếm nhưng cũng chỉ tìm được một phần nhỏ thịt, xương nát vụn của thi thể 7 đồng chí hy sinh, đành chia làm 7 phần để đưa đi an táng tại nghĩa trang xóm Cáo, xã Lâm Hóa, huyện Tuyên Hóa.

Trận ném bom bất ngờ của đế quốc Mỹ đã cướp đi sự sống của 9 cán bộ, chiến sĩ Đại đội 10, tất cả đều mới ngoài 20 và hầu hết chưa lập gia đình, có người đang là sinh viên

đại học, tạm gác bút nghiên, lên đường theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc. Họ đã không chút đắn đo, do dự, xung phong vào nơi tuyến lửa, ngày đêm bám trụ giữa núi rừng Trường Sơn, dẫu biết phía trước sẽ có nhiều khó khăn, gian khổ và cả hy sinh. Họ vẫn ngoan cường chiến đấu với kẻ thù xâm lược vì sự sống của những tuyến đường, vì sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, vì độc lập tự do cho Tổ quốc.

Năm mươi năm đã qua, chiến tranh lùi xa gần nửa thế kỷ, cầu Ka Tang giờ đây đã được thay thế bằng một cây cầu mới hiện đại hơn, đường 15A (nay là đường Hồ Chí Minh) cũng được mở rộng, nâng cấp to đẹp hơn. Thế nhưng tội ác tày trời của đế quốc Mỹ thì nhân dân cả nước, nhân dân Quảng Bình luôn khắc sâu, đặc biệt là sự hy sinh quả cảm của những chiến sĩ tại trọng điểm bắc cầu Ka Tang thì mãi mãi in sâu trong tâm trí của những đồng đội, nhất là những đồng đội đã cùng chung chiến hào.

Năm 2015, ông Nguyễn Thế Chương - người Đại đội trưởng năm nào đã cùng những cựu chiến binh Tiểu đoàn 11 về lại núi rừng Trường Sơn sau gần 50 năm, nơi những người đồng đội của ông đã vĩnh viễn nằm lại giữa núi rừng. Trận địa năm nào giờ đây cây rừng che kín nhưng nhiều hố bom vẫn còn đó như là chứng tích của cuộc chiến tranh phi nhân tính của đế quốc Mỹ. Đứng bên những hố bom, đoàn cựu chiến binh giờ đây hầu hết đều ở tuổi “thất thập” đã vô cùng xúc động: “Có phải chăng đồng đội chúng tôi, những người đã hóa thân tại những hố bom ấy, linh hồn của họ như vẫn còn hiện hữu nơi đây, giữ lại những hố bom để làm chứng tích cho một thời máu lửa”. Tâm nguyện của các cựu chiến binh là xây dựng đài tưởng niệm ngay trên vị trí trận địa pháo năm xưa để tri ân những người đồng đội. Đó cũng là nguyện vọng chính đáng của đông đảo người dân, người thân, gia đình và đồng đội để tri ân các liệt sĩ đã quên mình vì sự nghiệp thống nhất đất nước ■

H.Y - H.H